

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**
Số: 501 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kon Tum, ngày 17 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc

Thực hiện Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc (*Quyết định số 27/QĐ-TTg*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 27/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*Kế hoạch*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hoá và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 27/QĐ-TTg.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan nhằm thực hiện quyền trẻ em một cách đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả, bảo đảm lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải bám sát nội dung Quyết định số 27/QĐ-TTg, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về trẻ em và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch cần được lồng ghép hiệu quả với việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, chính sách về trẻ em.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thúc đẩy việc thực hiện quyền trẻ em

- Kịp thời nghiên cứu, tham gia góp ý xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thúc đẩy việc thực hiện quyền trẻ em phù hợp với Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em và các Công ước, Điều ước quốc tế liên quan đến trẻ em mà Việt Nam là thành viên.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung các chính sách đối với trẻ em đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, chương trình về trẻ em, đảm bảo thực hiện hiệu quả quyền trẻ em.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong thực hiện quyền trẻ em

- Tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ Quyết định số 27/QĐ-TTg và Kế hoạch này nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, địa phương, nhất là người đứng đầu, cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền trẻ em; công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em bằng nhiều hình thức phong phú (*thông qua các phương tiện thông tin đại, báo, các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trường học; thông qua đội ngũ công tác viên y tế, cán bộ xã hội, lồng ghép tuyên truyền qua các buổi họp thôn, tổ dân phố và thông qua hội nghị, diễn đàn, tọa đàm, cuộc thi...*), phù hợp với từng địa bàn, nhóm đối tượng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiến thức và kỹ năng thực hiện quyền trẻ em của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng.

3. Nâng cao năng lực cho cán bộ, người làm công tác bảo vệ trẻ em

- Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, người làm công tác bảo vệ trẻ em và liên quan đến công tác trẻ em ở các cấp, các ngành; tổ chức, tạo điều kiện tham dự các khóa đào tạo về công tác trẻ em, bảo vệ trẻ em phù hợp với cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành, nghiên cứu áp dụng và triển khai các hoạt động, mô hình về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em tại địa phương.

4. Phát triển hệ thống dịch vụ bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

- Tăng cường năng lực cho các cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc và bảo vệ trẻ em; phát triển các cơ sở cung cấp dịch vụ giáo dục nhằm đảm bảo hỗ trợ hiệu quả cho người khuyết tật trên địa bàn. Đồng thời, nâng cao năng lực cho các cơ sở giáo dục trong việc đảm bảo công bằng tiếp cận giáo dục, hỗ trợ người khuyết tật và thực hiện tốt các chính sách dành cho trẻ em/học sinh khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục; thực hiện các giải pháp rà soát, phát hiện, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, chính sách về trẻ em.

- Phát triển dịch vụ hỗ trợ phòng ngừa, phát hiện sớm, tư vấn, tham vấn cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ

bảo vệ trẻ em, trong trường học và tại cộng đồng; xây dựng mạng lưới dịch vụ, kết nối, chuyển tuyến dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

5. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quyền trẻ em và các vấn đề liên quan đến trẻ em

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện quyền trẻ em hằng năm, giai đoạn lồng ghép trong các chương trình sự nghiệp vì trẻ em.

- Thiết lập hệ thống theo dõi, thu thập thông tin, đánh giá, giám sát công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn và theo chức năng quản lý nhà nước của từng ngành; đồng thời thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện luật pháp, chính sách, các quy định có liên quan đến trẻ em.

- Tiếp tục thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu về trẻ em trên phần mềm (*nhaplieu.treem.gov.vn*) tại địa phương, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

6. Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

Tham mưu ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách nhà nước theo quy định.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế để bảo đảm thực hiện quyền trẻ em phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế.

Tăng cường vận động có hiệu quả sự hỗ trợ nguồn lực của các tổ chức trong nước, tổ chức phi chính phủ thực hiện các dự án hỗ trợ trẻ em liên quan để tăng cường việc thực hiện quyền trẻ em.

(Chi tiết nội dung, thời gian và đơn vị thực hiện tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn Trung ương hỗ trợ (*nếu có*), nguồn dự toán chi sự nghiệp đảm bảo xã hội hằng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành, đơn vị và ngân sách cấp huyện, thành phố; lồng ghép thực hiện từ nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án khác có liên quan (*có cùng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng thực hiện*); nguồn đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Trên cơ sở dự toán chi thường xuyên được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động cân đối, phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện theo quy định và phù hợp với khả năng ngân sách được giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch, hằng năm chủ trì, phối hợp với sở, ban ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện theo quy định (*lưu ý lồng ghép với các chương trình, dự án của địa phương, của ngành*).

- Làm cơ quan đầu mối hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; định kỳ (*hoặc đột xuất khi có yêu cầu*) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội¹, Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, tham mưu sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp và Phụ lục kèm theo Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch, thời gian, lộ trình tổ chức thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

- Chủ động bố trí nguồn lực thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em thuộc trách nhiệm và thẩm quyền. Đồng thời lồng ghép, tích hợp hiệu quả nhiệm vụ thực hiện Khuyến nghị với việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, tổng hợp báo cáo chung.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: Tăng cường hiệu quả hoạt động Tòa Gia đình và người chưa thành niên; nâng cao năng lực cho đội ngũ thẩm phán về quyền trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em nhằm bảo đảm tư pháp thân thiện với trẻ em.

4. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Nghiên cứu, rà soát, đánh giá, góp phần xây dựng quy trình về thực hiện tố tụng tư pháp trong quá trình truy tố; nâng cao năng lực kiểm sát viên về quyền trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em; bảo đảm tư pháp thân thiện với trẻ em.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Hội Bảo vệ Quyền trẻ em và bảo trợ người khuyết tật tỉnh: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, phối hợp triển khai các nội dung tại Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về quyền trẻ em trong đoàn viên, hội viên và cộng đồng dân cư; giám sát, phản biện việc thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em tại địa phương.

¹Trường hợp sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, báo cáo gửi Bộ được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác trẻ em.

***Lưu ý:** Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp sau sắp xếp tổ chức bộ máy tên gọi, nhiệm vụ của đơn vị có thay đổi thì thực hiện theo tên gọi, nhiệm vụ của đơn vị mới sau sắp xếp.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện theo quy định. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6), hằng năm (trước ngày 05 tháng 12) và đột xuất (khi có yêu cầu) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này vào báo cáo thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo chung. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Y Ngọc (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh (p/h);
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh (t/h);
- Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum (p/h);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum (p/h);
- Hội Bảo vệ Quyền trẻ em và bảo trợ NKT tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Trà Thanh Trí;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX.NTMD

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

Y NGỌC



Y Ngọc

Phụ lục
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC KHUYẾN NGHỊ
CỦA ỦY BAN VỀ QUYỀN TRẺ EM CỦA LIÊN HỢP QUỐC
(Kèm theo Kế hoạch số 501/KH-UBND ngày 17/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Nhiệm vụ thực hiện các nội dung khuyến nghị	Cơ quan chủ trì ²	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách để thúc đẩy việc thực hiện quyền trẻ em			
1	Nghiên cứu, rà soát, góp ý xây dựng, sửa đổi, bổ sung pháp luật, chính sách về trẻ em, trẻ em khuyết tật, lao động trẻ em, trẻ em lang thang; đề xuất nâng độ tuổi trẻ em khi có đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Theo đề nghị, hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan.
2	Nghiên cứu, góp ý dự thảo sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự và khả năng gia nhập các công ước có liên quan về không quốc tịch khi có đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.	Sở Tư pháp	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Theo đề nghị, hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan.
3	Nghiên cứu, góp ý sửa đổi điều khoản bảo lưu đối với Nghị định thư không bắt buộc về trẻ em trong xung đột vũ trang khi có đề nghị của cơ quan có thẩm quyền; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Theo đề nghị, hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan.
II	Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong thực			

² Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp sau sắp xếp tổ chức bộ máy tên gọi, nhiệm vụ của đơn vị có thay đổi thì thực hiện theo tên gọi, nhiệm vụ của đơn vị mới sau sắp xếp.

	hiện quyền trẻ em			
1	- Tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ nội dung Quyết định số 27/QĐ-TTg và Kế hoạch này; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền trẻ em; công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em. - Truyền thông, nâng cao năng lực về Luật Trẻ em, Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; duy trì, phát triển đội ngũ nhân viên công tác xã hội.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
2	Truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức của cộng đồng, bảo đảm mọi trẻ em được đăng ký khai sinh và có quốc tịch theo quy định.	Sở Tư pháp	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
3	Truyền thông, nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai thông qua việc nghiên cứu đưa nội dung giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em trong chương trình giảng dạy của nhà trường.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
4	Truyền thông, nâng cao nhận thức về phòng, chống mua bán trẻ em.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
III	Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; phối hợp liên ngành và xây dựng, triển khai mô hình bảo đảm thực hiện quyền trẻ em			
1	Tăng cường hiệu quả hoạt động liên ngành, kết nối Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
2	Nghiên cứu, rà soát, đánh giá, áp dụng quy trình về thực hiện xử lý vi phạm hành chính bảo đảm thân thiện với trẻ em; đào tạo, bồi dưỡng về áp dụng quy trình xử lý vi phạm hành chính, vấn đề nuôi con nuôi.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
3	Nghiên cứu, rà soát, đánh giá, góp ý xây dựng quy trình	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị	

	phối hợp, xử lý trong tiếp nhận thông tin, điều tra, tố tụng hình sự thân thiện với trẻ em, xử lý, xử phạt và truy tố đối với các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, trẻ em bị mua bán; nâng cao năng lực cho cán bộ công an về quyền trẻ em và bảo đảm thực hiện quyền trẻ em.		liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
4	Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho viên chức tư vấn học sinh; bồi dưỡng năng lực cho giáo viên về trợ giúp trẻ em/học sinh khuyết tật được học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục; xây dựng và nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội và tư vấn tâm lý cho học sinh trên địa bàn toàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
5	Nâng cao kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; thúc đẩy doanh nghiệp phát triển các sản phẩm, dịch vụ bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
IV	Triển khai dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em			
1	Tổ chức triển khai các chính sách trợ giúp xã hội, an sinh xã hội bảo đảm mức sống tối thiểu cho trẻ em. Phòng, chống bạo lực, xâm hại, bóc lột, tai nạn, thương tích, mua bán trẻ em. Nghiên cứu, xây dựng, góp ý, triển khai các dịch vụ dễ tiếp cận, thân thiện với trẻ em: chăm sóc thay thế, tiêu chuẩn chăm sóc tối thiểu; hỗ trợ, can thiệp trẻ em khuyết tật; giáo dục nghề nghiệp; tư vấn tâm lý, tái hòa nhập cộng đồng. Triển khai các nội dung thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
2	Tăng cường nội dung giảng dạy về quyền trẻ em; về chăm sóc sức khỏe sinh sản và phòng, chống các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục. Nâng cao chất lượng giáo dục; duy trì, mở rộng chương trình giáo dục đa ngôn ngữ, các trường vệ	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên

	tỉnh ở vùng sâu, vùng xa; hoàn thành phổ cập giáo dục các cấp học, tăng tỷ lệ học sinh nhập học, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học; bảo đảm cho trẻ em khuyết tật được giáo dục hòa nhập; phòng, chống bạo lực học đường.			hàng năm
3	Tăng cường tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng; phòng, chống suy dinh dưỡng, thúc đẩy nuôi con bằng sữa mẹ; giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh; dự phòng, điều trị HIV/AIDS, bệnh lao, bệnh phong ở trẻ em; chống kỳ thị trẻ em bị nhiễm, ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Nghiên cứu, đánh giá chứng rối loạn sức khỏe tâm thần ở trẻ em, đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề tự tử, tự làm hại bản thân ở trẻ em. Bảo đảm trẻ em gái là người chưa thành niên được tiếp cận các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; phòng, chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá, ma túy ở trẻ em.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
4	Bảo đảm lợi ích tốt nhất cho trẻ em và phụ nữ có thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi khi áp dụng các biện pháp giam giữ để thi hành Bộ luật Hình sự. Bảo đảm trẻ em được khiếu nại một cách bí mật, thân thiện trong các cơ sở giam giữ; điều tra thân thiện với trẻ em và phối hợp liên ngành trong điều tra các vụ án bạo lực, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
5	Giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; truyền thông nâng cao nhận thức về tác hại của tình trạng tảo hôn.	Ban Dân tộc	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
6	Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo của trẻ em.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
7	Nghiên cứu đề xuất giải pháp giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, giảm mức độ ô nhiễm không khí, khí nhà kính	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các	Thường xuyên

	ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ em.		huyện, thành phố	hàng năm
8	Phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
9	Bảo đảm trẻ em được vui chơi, giải trí, văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao phù hợp lứa tuổi; trẻ em dân tộc thiểu số được bảo tồn bản sắc của mình; phòng, chống xâm hại trẻ em trong hoạt động du lịch.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
V	Kiểm tra, thanh tra, xây dựng cơ sở dữ liệu về trẻ em			
1	Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về bảo đảm quyền trẻ em. Chủ trì xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Quyền trẻ em định kỳ hàng năm và đột xuất.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
2	Nghiên cứu lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; lồng ghép thu thập thông tin và khai thác dữ liệu hành chính hiện có về trẻ em, bảo đảm số liệu đánh giá thực hiện quyền trẻ em; tham gia góp ý xây dựng thống nhất phân tổ độ tuổi trẻ em bảo đảm phù hợp với thực tế Việt Nam và theo chuẩn quốc tế. Tăng cường chất lượng thống kê, theo dõi tình hình trẻ em. Đẩy mạnh phối hợp và chia sẻ thông tin thống kê về trẻ em giữa các cơ quan, ban, ngành nhằm nâng cao chất lượng giám sát và đánh giá thực hiện quyền trẻ em.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên hàng năm
VI	Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em			
	Tham mưu ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em phù hợp với tình hình thực tế	Sở Tài chính	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các sở, ban, ngành, đơn vị liên	Thường xuyên

	và khả năng cân đối ngân sách nhà nước theo quy định.		quan; UBND các huyện, thành phố	hàng năm
VII	Tăng cường hợp tác quốc tế để bảo đảm thực hiện quyền trẻ em phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế.			
	Tăng cường vận động có hiệu quả sự hỗ trợ nguồn lực của các tổ chức trong nước, tổ chức phi chính phủ thực hiện các dự án hỗ trợ trẻ em liên quan để tăng cường việc thực hiện quyền trẻ em.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các địa phương, đơn vị liên quan	Thường xuyên hàng năm